

# Mở đầu

## 1. Lí do chọn đề tài:

Nam Cao (1917-1951) là một trong những nhà văn hiện thực lớn nhất của nền văn học Việt Nam. Sáng tác của Nam Cao đã vượt qua được những thử thách khắc nghiệt của thời gian và ngày càng tỏa sáng. Lốp bụi thời gian càng phủ dày theo năm tháng thì những tác phẩm của ông lại càng bộc lộ những tư tưởng nhân văn cao cả, ý nghĩa hiện thực sâu sắc và vẻ đẹp nghệ thuật điêu luyện, độc đáo.

Tiếng chửi của một thằng say đã mở đầu cho thiên truyện ngắn đặc sắc "Chí Phèo" của Nam Cao. Nhà văn đã mở ra một cuộc đời đầy bi kịch của một Chí Phèo - thù hận với tất cả : cuộc đời - xã hội - con người và ngay cả bản thân, một Chí Phèo trượt dài trên con dốc của thời gian, triền miên trong những cơn say, mất cả lương tri, trên hành trình dài đằng đẵng của một kiếp sống không ra sống, trong không gian tăm tối ngột ngạt của xã hội Việt Nam đêm trước của cách mạng

*"Không gian và thời gian là hai bề của sự vật, là kích thước của sự sống, tái hiện sự sống làm sao không dựng cái khung không gian và thời gian lên được để chứa đựng sự vật, để cho sự vật có chỗ sống, sinh sôi, nảy nở"* (Huy Cận). Thời gian và không gian trong "Chí Phèo" của Nam Cao cũng như mọi hiện tượng của thế giới khách quan, khi đi vào nghệ thuật được soi rọi bằng tư tưởng, tình cảm, được nhào nặn và tái tạo trở thành một hiện tượng nghệ thuật độc đáo thấm đẫm cá tính sáng tạo của nhà văn.

Để tìm hiểu rõ hơn về *"không gian và thời gian nghệ thuật trong tác phẩm "Chí Phèo" của Nam Cao"* và cũng để một lần nữa khẳng định giá trị hiện thực sâu sắc và tư tưởng nhân văn cao cả được Năm Cao lột tả trong "Chí Phèo", em đã tìm đến đề tài này để nghiên cứu.

## 2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề:

Cho tới nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu công phu, nghiêm túc về Nam Cao. Tuy nhiên, phương diện “*thời gian và không gian nghệ thuật*” mãi gần đây mới được một số nhà nghiên cứu quan tâm.

“*Vấn đề loại hình và thi pháp*” của Trần Đăng Suyền trong Chủ nghĩa hiện thực của Nam Cao có đề cập đến “*không gian và thời gian nghệ thuật*” trong các tác phẩm của Nam Cao.

Mặc dù vậy, công trình nghiên cứu này còn mang tính khái lược, tổng quát chung về “*không gian và thời gian nghệ thuật*” trong các tác phẩm của Nam Cao chứ không nghiên cứu riêng một tác phẩm nào.

“*Chí Phèo*” là tác phẩm nổi tiếng, góp phần tạo dựng nên tên tuổi của Nam Cao, nhưng những nghiên cứu về tác phẩm này chỉ xoay quanh nội dung, nghệ thuật chứ không đi sâu nghiên cứu về mảng “*không gian và thời gian nghệ thuật*”.

Với thời lượng nhỏ của một bài tiểu luận và kiến thức còn hạn chế của bản thân, trên cơ sở kế thừa những thành quả của các công trình nghiên cứu trước đó, hy vọng đề tài này mang đến một cái nhìn cụ thể về “*không gian và thời gian nghệ thuật trong truyện ngắn “Chí Phèo” của Nam Cao*”.

## Nội dung

### 1. Vài nét khái quát về Nam Cao và tác phẩm “Chí Phèo”

#### 1.1. Cuộc đời và sự nghiệp

Nam Cao (1915- 1951) tên thật là Trần Hữu Tri, sinh ra trong một gia đình nông dân tại làng Đại Hoàng, tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, phủ Lí Nhân, tỉnh Hà Nam.

Nam Cao từng vất lộn kiếm sống và xuất hiện khá sớm trên văn đàn. Các sáng tác của Nam Cao thời kỳ đầu còn chịu nhiều ảnh hưởng của trào lưu "văn học lãng mạn" đương thời.

Trở ra Bắc, Nam Cao dạy học ở Trường tư thực Công Thành, đường Thụy Khuê, Hà Nội. Nhật vào Đông Dương, trường bị trưng dụng, Nam Cao thôi dạy học. Ông đưa in truyện ngắn "*Cái chết của con Mực*" trên báo Hà Nội tân văn và in thơ cùng trên báo này với các bút danh Xuân Du, Nguyệt.

Năm 1941, tập truyện đầu tay "*Đôi lứa xứng đôi*" (tên trong bản thảo là "*Cái lò gạch cũ*") của Nam Cao do Nhà xuất bản Đời mới Hà Nội ấn hành được đón nhận như là một hiện tượng văn học thời đó. Sau này, khi in lại, Nam Cao đã đổi tên là "*Chí Phèo*".

Rời Hà Nội Nam Cao về dạy học ở Trường tư thực Kỳ Giang, tỉnh Thái Bình, rồi về lại làng quê Đại Hoàng. Bút lực và tài năng của Nam Cao bước vào độ chín. Nhà văn hiện thực xuất sắc dũng cảm đối mặt với cái ác, cái bất công đè lên những người dân thấp cổ bé họng, bị lũ bất lương truyền kiếp đè đầu cưỡi cổ. Thời kỳ này, Nam Cao cho ra đời nhiều tác phẩm. Năm 1942, in các truyện ngắn "*Cái mặt không chơi được*", "*Nhỏ nhen*", "*Con mèo*", "*Những truyện không muốn viết*", "*Nhìn người ta sung sướng*", "*Đòn chông*", "*Giăng sáng*", "*Đôi móng giò*", "*Trẻ con không được ăn thịt chó*", "*Đón khách*". Các truyện thiếu nhi đăng tải trên sách Hoa Mai: "*Những trẻ khôn nạn*", "*Người thợ rèn*", "*Nụ cười*", "*Con mèo mất ngọc*", "*Ba người bạn*". Tháng 4-1943, Nam Cao gia nhập Hội Văn hóa Cứu quốc. Ông in tập truyện ngắn "*Nửa đêm*". Viết các truyện ngắn "*Mua nhà*", "*Quái dị*",

"*Từ ngày mẹ chết*", "*Lão Hạc*", "*Rửa hòn*", "*Rình trộm*", "*Nước mắt*", "*Đời thừa*", "*Đầu đường xó chợ*", "*Phiêu lưu*", "*Lang Rận*", "*Một đám cưới*", "*Bầy bông lúa lép*". Ông in truyện dài nhiều kỳ "*Truyện người hàng xóm*" trên Trung Bắc chủ nhật, viết xong tiểu thuyết "*Chết mòn*" (sau đổi là "*Sống mòn*").

Năm 1945, Nam Cao tham gia cướp chính quyền ở phủ Lý Nhân, rồi nhà văn được cử làm Chủ tịch xã của chính quyền mới ở địa phương, in truyện ngắn "*Mò sâm-banh*" trên tạp chí Tiên Phong.

Ngày 30-11-1951, trên đường công tác, ông bị quân Pháp giết trên cánh đồng Mưỡu Giáp, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, vùng địch hậu Liên khu III (cũ).

## **1.2. Tác phẩm Chí Phèo**

Chí Phèo – thiên truyện ngắn hiện thực xuất sắc của Nam Cao, ra mắt người đọc từ tháng 2 năm 1941, đã có sức tố cáo bộ mặt vô nhân tính của xã hội và phản ánh bế tắc cùng cực của người nông dân. Trong tác phẩm, nhà văn đã mở ra cuộc đời đầy bi kịch của một Chí Phèo – thù hận với tất cả: cuộc đời – xã hội – con người và ngay cả bạn thân. Một Chí Phèo triền miên trong những cơn say, mất cả lương tri, trên hành trình thời gian dài đấng đấng của một kiếp sống không ra sống, trong không gian tăm tối ngột ngạt của xã hội Việt Nam đêm trước cách mạng. Nhà văn đã dẫn dắt người đọc vào một cuộc đời đau khổ và kết thúc trong cái vòng luẩn quẩn bế tắc.

Giá trị con người được đề cao trong truyện của Nam Cao, nhất là trong truyện ngắn nổi danh Chí Phèo mà trước đây ít người được biết.

Có người nói Nam Cao nổi tiếng nhờ truyện Chí Phèo . Đúng, nhưng thiếu, Chí Phèo là tuyệt đỉnh văn chương của Nam Cao, và các truyện khác của ông cũng là những tác phẩm rất có giá trị trong văn chương Việt Nam.

## **2. Không gian nghệ thuật:**

### **2.1. Không gian thực**

Không gian trong các sáng tác của Nam Cao hầu hết là vùng nông thôn, những căn nhà nơi thôn dã, những con đường làng. Trong những mối liên hệ của thời gian và không gian, làng quê, ngôi nhà, con đường hóa ra là cơ bản và quan trọng nhất.

Tất cả những mối quan hệ còn lại, hoặc là bị chúng cuốn hút, hoặc là trở thành thứ yếu trong thế giới nghệ thuật của nhà văn.

### **2.1.1. Không gian làng Vũ Đại:**

- Không gian rộng lớn, bao trùm toàn bộ tác phẩm. Nếu như không gian thành thị bó thít con người, dồn nén họ trong cái ngột ngạt, trong những bi kịch đau đớn thì không gian nông thôn lại nhấn chìm con người trong sự đơn điệu, lãng quên.

- Làng Vũ Đại- một cái làng đầu tỉnh cuối huyện, vừa hẻo lánh vừa xơ xác, một mảnh đất “*quần ngư tranh thực*”. Khác với làng Đông Xá huyền ảo, dồn dập tiếng trống thúc sưu trong “*Tắt đèn*” của Ngô Tất Tố, làng Vũ Đại mang cái vẻ vắng lặng, hoang vu của một vùng quê xơ xác, chất chứa nhiều bất hạnh và đắng cay. Trong cái không gian tù hãm bị vây bọc bởi những lũy tre xanh, biết bao số phận đã bị vùi dập. Đó là không gian đóng kín, chật hẹp với những luật lệ, hủ tục khắt khe đã vùi dập và tước đoạt đi quyền làm người của một con người – Chí Phèo.

- Không gian làng Vũ Đại- thể hiện một cách nhìn mới mẻ và sâu sắc của nhà văn trước thực trạng làng xã nông thôn Việt Nam trước năm 1945.

Chí Phèo lớn lên ở làng Vũ Đại, cũng từ đó mà vào tù, đến khi ra tù cũng trở về làng Vũ Đại. Đây không phải là một sự sắp xếp vô ý, ngẫu nhiên mà là một dụng ý nghệ thuật đầy ý nghĩa của tác giả. Trong tiềm thức, chí Phèo vẫn biết rằng làng Vũ Đại là một ngôi làng đầy những mưu toan, bức thế nhưng hắn vẫn trở về. Phải chăng hắn trở về là để tìm lại những gì hắn đã làm mất, hay nói đúng hơn là hắn muốn lấy lại những thứ mà người ta cướp đi của hắn.

- Không gian làng Vũ Đại- nơi ngự trị của những bè cánh, âm mưu toan tính bóc lột dân nghèo của bọn cường hào ác bá, nơi “*xa phủ, xa tỉnh*”, nơi con người lao động bị bóc lột cùng kiệt đến độ phải bỏ làng mà đi hoặc “*è cổ nuôi bọn lý hào*”. Nơi ấy nhan nhản những bộ mặt hiểm ác như bà Kiến, đội Tào, tư Đạm, bát Tùng... kẻ nào cũng đã từng đục khoét, ức hiếp dân nghèo.

- Không gian làng Vũ Đại ngày ấy, từ lúc Chí Phèo đi tù về, lúc nào cũng vang lên tiếng chửi rủa, diễn ra những cảnh gậy gộc, rạch mặt ăn vạ... cả làng ngậm ngụa

trong đen tối của những âm mưu, mòn mỏi trong đói nghèo và những định kiến, hắt hủi, ghẻ lạnh, khinh bỉ. Chí Phèo đi tù về, những tưởng sẽ có bàn tay thân thiện của ai đó chìa ra để kéo lại cuộc đời bất hạnh, nhưng không. Đã quá quen với những số phận của Năm Thọ, Binh Chức cho nên Chí Phèo đã dần trượt dài, không thể cứu vãn được trên con đường một kẻ lưu manh trở thành quỷ dữ “*phá tan bao cơ nghiệp, đập nát bao cảnh yên vui, đập đổ bao hạnh phúc, làm chảy máu và nước mắt của bao người lương thiện*”. Trong cái không gian ấy, dù đã đôi lần cố gắng vùng lên đòi làm người lương thiện, nhưng lần nào Chí Phèo cũng bị thất bại. “*Tất cả dân làng đều sợ hấn và tránh mặt mỗi lần hấn qua*”, người làng đã loại hấn ra khỏi cộng đồng “*ngay cả cái thề có biên tên tuổi hấn cũng không có, trong số người ta vẫn khai hấn vào hạng dân lưu tán, lâu năm không về làng*”.

- Nhưng cũng trong không gian ấy, bằng chính cái nhìn nhân đạo sâu sắc, nhà văn cũng đã nhìn ra tấm lòng vàng. Tuy sinh ra không cha không mẹ, vút trần trường bên cái lò gạch cũ bỏ không, nhưng Chí Phèo vẫn lớn lên được nhờ anh thả ống lươn, người đàn bà góa mù, bác phó cối, dù rằng họ đối xử với Chí không phải lúc nào cũng tốt, cũng nhân hậu.

### **2.1.2. Không gian con đường**

- Không trực tiếp miêu tả nhưng thông qua mỗi hành động của Chí Phèo đã giúp ta thấy rõ hình ảnh đó. Con đường đã chứng kiến bao cảnh tréo ngoe, bao nhiêu cuộc đời đã đi qua con đường ấy.

- Không gian con đường chính là không gian ánh sáng. Không giống cái không gian u tối, ảm đạm của phố huyện trong truyện ngắn Thạch Lam, hầu hết các hoạt động, các sự kiện liên quan đến cuộc đời Chí Phèo đều diễn ra dưới ánh sáng. Nhưng điều đáng nói là những xấu xa, bất công vẫn cứ diễn ra, trước ánh sáng tự nhiên và được mọi người chứng kiến. Nó đã thành một lẽ thường, một điều tất yếu.

- Không gian con đường xuyên suốt từ đầu đến cuối tác phẩm, tạo nên một kết cấu đóng cho câu chuyện Chí Phèo. nếu như đầu tác phẩm, con đường đã mở ra cuộc đời bi kịch của Chí Phèo – cuộc đời triền miên trong những cơn say thì đến cuối

tác phẩm con đường đã dẫn Chí vào một kết cục bi thảm: *“trời nắng lắm, nên đường vắng. Hấn cứ đi, cứ chửi, cứ dọa giết “nó” và cứ đi... Đến ngõ cụt nhà cụ Bá. Hấn xông đi vào”*

### **2.1.3. Không gian nhà ở**

- Chính không gian nhà ở là không gian trung tâm trong sáng tác của Nam Cao, đã giúp ông khai thác triệt để cái hàng ngày của đời sống. Không gian nghệ thuật của ông được mở ra trước hết và chủ yếu ở cái không gian đời tư này. Nhân vật của Nam Cao dù ở đâu, làm gì, cuối cùng cũng trở về với ngôi nhà, với căn phòng riêng của mình.

- Nếu làng Vũ Đại là xã hội phong kiến thu nhỏ thì nhà Bá Kiến là nơi tập trung của quyền lực, tiền bạc và luật pháp. Diễn biến tâm trạng, quá trình lưu manh hóa của Chí thay đổi dần sau mỗi lần đến nhà Bá Kiến.

- *“Năm sào vườn ở bãi sông”* chính là không gian sống riêng tư, cá nhân của Chí Phèo. Ở không gian ấy, Chí Phèo có một túp lều chứ không còn ở *“cái miếu con ở bờ sông, vì vốn từ trước đến nay không có nhà”*. Tính chất riêng tư, căn phòng của không gian sống ấy càng rõ hơn khi *“trước kia, cả xóm vẫn dùng cái ngõ ấy để ra sông tắm giặt hay kín nước. Nhưng từ khi hấn đến, người ta thôi dần, tìm một lối khác.*

- Không gian sống của Chí Phèo nằm cạnh bờ sông, nơi con nước trong lành, nơi duy trì nguồn sống của con người, nơi có ánh trăng vàng rục rờ, âm áp, có tiếng chim hót riu rít, có tiếng nói cười vui vẻ của những người đi chợ về. Ở đây, vào *“những đêm trăng như đêm nay, cái vườn phẳng ngón ngang những bóng chuối. Những tàu chuối nằm ngửa, uốn cong cong lên hứng lấy trăng rọi rọi như là ướt nước, thỉnh thoảng bị gió lay giãy lên đành đạch như là hứng tình”*. Không gian ấy là không gian đời sống, tự tình của vạn vật, huống chi nữa là người.

- Theo Trần Đăng Suyền thì *“đời sống thật của các nhân vật hiện lên cụ thể, chân thật, sinh động trong cái không gian riêng tư”* Chính ở không gian riêng ấy, Chí Phèo mới thực sự đối mặt với chiều sâu nội tâm của bản thân và sống nguyên vẹn với phần lương thiện của chính mình, với cái bản tính thường ngày bị che lấp bởi

rượu, tiếng chửi và những âm mưu... Chí về nhà để ngủ. “Ai có thể ác khi ngủ”, nên Thị Nở thấy Chí hiền khô. Thị luôn ngạc nhiên vì sao người làng lại ghê sợ và xa lánh một người hiền khô như hấn. Có lần, Thị Nở xin rượu để bóp chân, “*hấn mãi ngủ càu nhàu bảo thị rằng : ở xó nhà ấy, muốn rót bao nhiêu thì cứ rót, để yên cho hấn ngủ*”. Mà rượu đối với Chí là phương tiện trợ giúp hấn gây ác, lấy bao nhiêu thì lấy, phải chăng như giúp Chí bớt đi cái ác, và để hấn yên lành trong giấc ngủ hiền lương?

- Trong không gian yêu thương, tình người ấy, Chí Phèo và Thị Nở đã có thể sống hạnh phúc năm ngày trọn vẹn. Bao tâm tính người trở về với Chí một cách dồn dập. Chí khóc, Chí cười, thấy lòng mình thành trẻ con, muốn làm nũng với Thị Nở như với người mẹ hiền. Và Thị Nở không còn xấu xí đến ma chê quỷ hờn nữa mà thành một người đàn bà có duyên trong mắt Chí. Hai con người xấu số tìm thấy mảnh đời hạnh phúc của mình. Vượt ra khỏi không gian ấy, tình yêu của hai con người khốn khổ không thể sống sót bởi những định kiến ác nghiệt của dân làng, vượt ra khỏi không gian ấy, Chí Phèo lại hiện nguyên hình là con thú dữ.

## **2.2. Không gian chiều sâu tâm lí**

### **2.2.1. Không gian cái lò gạch cũ**

- Trong truyện ngắn “*Chí Phèo*”, những yếu tố, những chi tiết tạo nên không gian nghệ thuật đều có chức năng khơi gợi thế giới bên trong, đánh thức những miền tâm lí sâu thẳm, phong phú, đầy bí ẩn.

- Không gian cái lò gạch cũ xuất hiện trong truyện chính là không gian tâm tưởng. Hình ảnh “*cái lò gạch cũ bỏ không, xa nhà cửa và vắng người qua lại*” hiện lên chỉ ở trong tiềm thức ở đầu và cuối tác phẩm.

- Cái lò gạch, nơi xuất hiện cuộc đời Chí Phèo chỉ hiện lên trong trí nhớ của người dân quê làng Vũ Đại, khi người ta xác định cuộc đời Chí. Một không gian bất thường cho sự xuất hiện của một đời người, một kiếp người.
- Hình ảnh cái lò gạch cũ lại hiện ra ở phần kết thúc, trong tâm tưởng của Thị Nở “*nói đại, nếu mình chữa, bây giờ hấn chết rồi thì làm ăn thế nào? Đột nhiên thị thấy hiện ra một cái lò gạch cũ bỏ không, xa nhà cửa và vắng*



*người qua lại*” . Suy nghĩ của Thị Nở vẽ ra một tương lai gần, có thể một Chí Phèo con lại ra đời và tán bi kịch mang tên Chí Phèo lại tiếp diễn.

- Không gian cái lò gạch cũ chứa đựng ý nghĩa về triết lí nhân sinh sâu sắc: nếu không thay đổi thực tại, sẽ lại tiếp tục những bi kịch quẩn quanh không lối thoát của con người, chừng nào còn chế độ bất công, vô nhân đạo thì chừng ấy còn tồn tại hiện tượng Chí Phèo.

- Ám ảnh một nỗi buồn nhân sinh, cái lò gạch cũ là chứng tích của bao số phận bất hạnh, như bản cáo trạng về một xã hội thù địch với những khát vọng làm người lương thiện, không thừa nhận tình yêu vượt qua khuôn phép.

- Không gian này chỉ hiện lên mờ nhạt nhưng lại có ý nghĩa sâu xa. Không tự dung mà trước *“Chí Phèo”* Nam Cao lại đặt tên truyện là *“Cái lò gạch cũ”*. Hình ảnh ấy chỉ xuất hiện hai lần nhưng lại ám ảnh cả tác phẩm, đe lại nỗi lo sợ, đau xót mơ hồ cho một thực tại phũ phàng của làng quê Việt Nam trong đêm trước Cách mạng.

- Cái lò gạch cũ là chứng tích của bao số phận bất hạnh, như là bản cáo trạng về một xã hội thù địch với những khát vọng làm người lương thiện, không thừa nhận tình người tình yêu vượt qua khuôn phép.

### **2.2.2. Không gian con đường cuộc đời**

- Cuộc đời Chí Phèo là con đường đầy những biến cố, như một con dốc đứng.

- Lúc nhỏ đến khi trở thành một anh canh điền khỏe mạnh, cuộc đời Chí tựa đang leo dốc. Chí cũng có ước mơ, giản dị nhưng đầy ý nghĩa, đó là ước mơ về một gia đình hạnh phúc. Chí cũng biết nhục khi bị một người đàn bà bắt bóp chân, giả làm ngơ trước sự trơ trẽn của người đàn bà có quyền lực hơn mình. Không gian trừu tượng này dường như rộng ra, trong tâm tưởng của Chí.

- Sự bất công, áp bức của chế độ cũ đã đẩy Chí Phèo xuống vực thẳm. Chí vào tù chỉ bởi sự ghen tuông của Bá Kiến. Từ đây, con đường cuộc đời Chí Phèo như bị thu hẹp dần. Khi ra tù, cuộc đời Chí lại bị nhấn chìm bởi bàn tay đầy quyền lực của cụ Bá, Chí không thể ngóc đầu dậy khỏi vũng bùn tội lỗi.

- Lúc nhận ra đã đến bên kia dốc của cuộc đời, nhận thấy cuộc đời mình nhuộm sẫm một màu xám xịt, Chí ước ao được làm người lương thiện. Chí muốn dựa vào Thị Nở để bám lại vào nơi Chí đã từng trượt chân. Thế nhưng cuộc đời nghiệt ngã lại thu hẹp dần con đường đời của Chí. Chí đã chết bên ngưỡng cửa trở về với cuộc đời.

- Trong làng Vũ Đại không chỉ có một mình Chí Phèo bị xô đẩy vào con đường tội lỗi. Cuộc đời thê thảm của những Năm Thọ, Binh Chức, Chí Phèo nối tiếp nhau hiện ra trong tác phẩm như những hiện tượng đầy ám ảnh về một sự thật tàn nhẫn “tre già măng mọc”. Và hình ảnh cái lò gạch cũ hiện ra, tạo nên án tượng rất mạnh, rất sâu về kiểu kết cấu vòng tròn đã góp phần cùng với điển hình Chí Phèo khái quát lên một hiện tượng xã hội nổi bật ở nông thôn Việt Nam trước Cách mạng: những người nông dân nghèo, lương thiện, do bị áp bức bóc lột nặng nề bị đẩy vào con đường lưu manh hóa.

### **3. Thời gian nghệ thuật:**

#### **3.1. Thời gian hiện thực hàng ngày**

- Đối với Chí, thời gian không chỉ tàn phá nhân hình mà còn hủy hoại cả nhân tính *“bây giờ thì hắn đã thành người không tuổi rồi. ba mươi tám hay ba mươi chín? Bốn mươi hay ngoài bốn mươi? Cái mặt hắn không trẻ cũng không già: nó không phải là mặt người; nó là mặt một con vật lạ, nhìn mặt những con vật có bao giờ biết tuổi?”*. Những trận say vô tận, những việc *“ức hiếp, đâm chém., mưu hại người ta giao cho hắn làm”* là *“chính cuộc đời hắn, cuộc đời mà hắn cũng chả biết là đã dài bao nhiêu năm rồi”*. Hắn đã mất ý thức về thời gian.

- Sau cái đêm gặp Thị Nở, ý niệm thời gian đã trở về với Chí, còn trước đó hắn đã hoàn toàn mất ý thức về thời gian, về bản thân, *“chưa bao giờ hắn tỉnh... để nhớ rằng có hắn ở đời”*. Chí nhận ra cái hiện tại thường ngày qua ánh nắng và mặt trời ảm áp, tiếng chim hót, tiếng cười nói của người đi chợ, tiếng anh thuyền chài gõ mái đuổi cá. Quá khứ, tương lai dồn dập hiện về trong suy nghĩ hiện tại của hắn, nhưng quan trọng hơn hết, Chí nghĩ về cái hiện tại, về bát cháo hành của Thị Nở, về việc *“Thị Nở sẽ mở đường cho hắn”* trở về với lương thiện, về cái nguyện vọng

*“hay mình sang ở với tớ một nhà cho vui”*, hay về cái ước mong đơn giản *“giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ”*. Sống sâu sắc ở hiện tại, Chí đã cảm nhận hết ý nghĩa của cuộc sống lương thiện. Hắn rất bông trong khát khao *“thèm lương thiện”*, *“muốn làm hòa với mọi người”* hẳn muốn mọi người *“lại nhận hắn vào cái xã hội bằng phẳng, thân thiện của những người lương thiện”*

### **3.2. Thời gian hồi tưởng**

- Trong thế giới nghệ thuật của Nam Cao, hồi tưởng hiện ra từ từ, không cố ý, ngỡ như vô tình, thậm chí ngay cả khi nhà văn chủ tâm đi vào thế giới hồi tưởng của nhân vật. Nó không tồn tại một cách độc lập mà trong mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ với hệ thống thời gian nghệ thuật.

- Thời gian hồi tưởng thường là thời gian đã mất, có thể nói đây là nhân vật vô hình xuyên suốt câu chuyện. Nhận thấy thời gian trôi đi một cách tàn nhẫn, Chí Phèo suy ngẫm về thời gian với sự xúc động nuối tiếc, với tình cảm cay đắng không gì bù đắp nổi *“hình như đã có một thời gian hắn đã ước ao có một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải. Chúng bỏ lại một con lợn nhỏ nuôi để làm vốn liếng. Khá giả thì mua dăm ba sào ruộng làm”*. Đây là lần đầu tiên trong chuỗi ngày bị kịch, Chí tỉnh để nghĩ về quá khứ, để nhớ lại ước mơ của mình.

### **3.3. Thời gian tương lai**

- Hiện tại tối tăm, ảm đạm, còn tương lai cũng nhuốm màu xám xịt, khủng khiếp hơn : *“Chí Phèo hình như đã trông thấy trước tuổi già của hắn, đói rét và ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau”*.

- Không dừng lại sau hành động nhân vật đâm chết kẻ thù và tự hủy chính mình, Nam Cao đã dành khúc vĩ thanh để nói lên thái độ của mọi người sau hai cái chết bất ngờ. Cuộc sống vẫn tiếp diễn, những phe cánh cường hào hí hửng vì loại được đối thủ mạnh mà không tốn công đổ sức. Cũng có nghĩa là làng Vũ Đại vẫn như xưa, vẫn cái cảnh đám cường hào chực dịch *“hè nhau bóc lột con em đến tận xương tủy và nhè từng chỗ hở của nhau để trị”*. Một màu xám ảm đạm vẫn bao trùm lên cuộc sống, nó khiến những người lương thiện phải lo âu *“tre già măng*

*mọc, thằng ấy chết, còn thằng khác...".* Và như vậy, cái chết của Chí Phèo - Bá Kiến thật vô nghĩa.

### **3.4. Thời gian hiện tại, quá khứ, tương lai đan xen**

- Cốt truyện được đặt trong khung thời gian hiện tại, trong đó có sự đảo chiều, quay ngược thời gian kể chuyện. Phần mở đầu và kết thúc tác phẩm thuộc thời gian hiện tại, tức là gắn với những gì diễn ra trước mắt, tương ứng với những gì người kể quan sát được. Phần giữa có sự đảo chiều thời gian, đó là quay ngược về quá khứ, kể về gốc gác, lai lịch của Chí. Thời gian hiện tại, quá khứ, tương lai xen kẽ gắn với việc thay đổi điểm nhìn trần thuật đã tạo nên tiếng nói đa âm trong câu chuyện.

Có nhiều đoạn ta thấy thời gian quá khứ hội tụ trong hiện tại và hiện tại dường như gọi lại hình ảnh quá khứ *"Hắn húp một húp và nhận ra những người suốt đời không ăn cháo hành không biết rằng cháo hành ăn rất ngon... Đời hắn chưa bao giờ được săn sóc bởi một bàn tay đàn bà. Hắn nhớ đến bà Ba, con quý cái hay bắt hắn bóp chân... Hồi ấy hắn hai mươi".* Ở đây, quá khứ - hiện tại soi sáng cho nhau tạo nên sự cộng hưởng về mặt cảm xúc và gây ấn tượng cho người đọc.

- Tỉnh dậy sau cơn say, hắn mơ hồ nhận ra thực tại xung quanh hắn, nghe "những tiếng quen thuộc... hôm nay hắn mới nghe thấy". Rồi hắn nhớ lại quá khứ, nghĩ về thực tại đã trải qua một trận ốm, hắn nghĩ đến tương lai : *"Chí Phèo hình như đã trông thấy được tuổi già của hắn, đói rét, ốm đau và cô độc, cái này đáng sợ hơn là đói rét, ốm đau".*

Từ một không gian vui vẻ của buổi sớm đã về nên một không gian tương lai. Ở đoạn văn này là sự cấu thành của cả không gian quá khứ - hiện tại - tương lai tạo nên một không gian đa chiều trong tác phẩm phù hợp với tâm lý nhân vật.

## Kết thúc

Không gian, thời gian nghệ thuật trong tác phẩm với tư cách là thành tố quan trọng của thi pháp, không những góp phần giúp Nam Cao xây dựng thành công hình tượng Chí Phèo mà còn giúp ông chuyển tải thế giới hiện thực vào trong những sáng tác văn chương, đồng thời gửi gắm những thông điệp tư tưởng, tình cảm thương yêu nhà văn với cuộc đời, với con người.

Là một nghệ sĩ bậc thầy, Nam Cao đã sử dụng linh hoạt các yếu tố của thời gian và không gian trong quá trình sáng tạo tác phẩm của mình. Từ không gian trung tâm là nhà ở, căn buồng, không gian nghệ thuật của Nam Cao còn vươn tới cái không gian khác kể cả không gian tâm tưởng. Cùng với việc đổi thay không gian, thời gian nghệ thuật cũng được mở ra nhiều chiều nhờ những hồi tưởng, ước mơ và suy tưởng của nhân vật. Những nhân vật của Nam Cao từ thời hiện đại có thể quay về quá khứ hoặc hướng tới tương lai, thậm chí có khi xáo trộn cả không gian với thời gian. Điều đó làm cho tác phẩm của Nam Cao mới thoát nhìn bề ngoài tưởng như rất phóng túng, tùy tiện, nhưng thực ra lại rất chặt chẽ.

Một kết cấu lôgic, một nội dung hiện thực sâu sắc xen lẫn với tình cảm nhân đạo bao la của Nam Cao có lẽ là những yếu tố quyết định sức sống vĩnh cửu cho các tác phẩm của nhà văn.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Văn Hạnh, *Nam Cao và khát vọng về cuộc sống lương thiện xứng đáng*, trong *Nghĩ tiếp về Nam Cao*, Nxb Hội nhà văn Việt Nam, Hà Nội 1992.
2. Phạm Quang Long, *Một đặc điểm thi pháp truyện ngắn Nam Cao*, tạp chí Văn học số 2.1994
3. Trần Đăng Suyền, *Vấn đề loại hình và thi pháp trong Chủ nghĩa hiện thực của Nam Cao*, NXB Khoa học và xã hội, Hà Nội 2004.
- 4, Sách Giáo khoa Ngữ văn lớp 11, *Chí Phèo*, NXB Giáo dục, 2007